

Số: 01/2022/QĐST-DS

Yên Bái, ngày 15 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Phương

2. Bà Vũ Hồng Linh

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 157 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2022. Về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Đồng nguyên đơn: Ông Vũ Đăng M và bà Vũ Thị L.

2. Đồng bị đơn: Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H

Các đương sự cùng địa chỉ: Tổ dân phố X 2, thị trấn ST, huyện VC, tỉnh Yên Bái.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ủy ban nhân dân huyện VC, tỉnh Yên Bái

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Duy A - Chủ tịch UBND huyện VC, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn T - Phó Chủ tịch UBND huyện VC, tỉnh Yên Bái (Văn bản ủy quyền số 07/UQ-UBND ngày 17-02-2022).

3.2. Ông Nguyễn Xuân C và bà Nguyễn Thị P

Cùng địa chỉ: Số nhà 1/1, ngõ 380, tổ 18, phường NT, quận LB, thành phố Hà Nội.

3.3. Bà Hoàng Thị E (Hoàng Thị Á)

Địa chỉ: Tổ dân phố X 2, thị trấn ST, huyện VC, tỉnh Yên Bái.

3.4. Bà Nguyễn Thị O

Địa chỉ: Tổ dân phố TT, thị trấn ST, huyện VC, tỉnh Yên Bái.

3.5. Bà Nguyễn Thị Z

Địa chỉ: Tổ dân phố TT, thị trấn ST, huyện VC, tỉnh Yên Bái.

3.6. Bà Nguyễn Thị D

Địa chỉ: Tổ dân phố Văn Thi 3, thị trấn ST, huyện VC, tỉnh Yên Bái.

3.7. Ông Nguyễn Đức I

Địa chỉ: Bản DT, xã CCN, huyện MCC, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H phải trả lại cho ông Vũ Đăng M và bà Vũ Thị L diện tích 39,1 m² đất (thửa số 2) tại địa chỉ: Tổ dân phố X 2, thị trấn ST, huyện VC, tỉnh Yên Bái, theo sơ đồ hiện trạng khu đất được xem xét thẩm định tại chỗ ngày 19-8-2022; ông D và bà H có trách nhiệm tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng có trên phần diện tích 39,1 m² đất nêu trên.

2.2. Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H được sử dụng diện tích 29,6 m² đất (thửa số 3) tại địa chỉ: Tổ dân phố X 2, thị trấn ST, huyện VC, tỉnh Yên Bái, theo sơ đồ hiện trạng khu đất được xem xét thẩm định tại chỗ ngày 19-8-2022.

(Toàn bộ các thửa đất trên có sơ đồ hiện trạng khu đất kèm theo Quyết định)

2.3. Về chi phí tổ tụng:

Ông Vũ Đăng M và bà Vũ Thị L phải chịu số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ngày 08-03-2022 là 5.053.080 đồng (Năm triệu không trăm năm ba nghìn không trăm tám mươi đồng). Xác nhận ông M và bà L đã nộp đủ.

Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H phải chịu số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ngày 19-8-2022 là 6.403.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm linh ba nghìn đồng). Xác nhận ông D và bà H đã nộp đủ.

2.4. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm;

Ông Vũ Đăng M và bà Vũ Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000821 ngày 10-11-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VC, tỉnh Yên Bái;

Ông Vũ Đăng M và bà Vũ Thị L được hoàn lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000885 ngày 11-02-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VC, tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện VC;
- Văn phòng ĐK đất đai H. VC;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tiểu hồ sơ; HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương

